TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7- HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ----------
Số: 227/2025/QĐST-HNGĐ	

Hà Nội, ngày 06 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 227/2025/TLST-HNGĐ ngày 29/8/2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Quỳnh A**, sinh năm 2001. Nơi thường trú: Thôn Đại Vĩ, xã Thư Lâm, TP. Hà Nội; Nơi ở: Thôn Châu Phong, xã Thư Lâm, TP. Hà Nội. CCCD số: 001301015974.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn B**, sinh năm 2000. Nơi cư trú: Thôn Đại Vĩ, xã Thư Lâm, TP. Hà Nội. CCCD số: 001200008062.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29/8/2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29/8/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bẩy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Quỳnh A và anh Nguyễn Văn B.

Giấy chứng nhận kết hôn số 42, đăng ký ngày 07/5/2021 tại Ủy ban nhân dân xã Liên Hà, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội (Nay là xã Thư Lâm, TP. Hà Nội) cấp cho chị Nguyễn Quỳnh A và anh Nguyễn Văn B không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể A sau:

- **Về con chung**: Chị Nguyễn Quỳnh A và anh Nguyễn Văn B có 02 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Gia Hân, sinh ngày 11/8/2022 và cháu Nguyễn Gia Hưng, sinh ngày 12/7/2025.

Sau ly hôn, chị A trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hân; anh B trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hưng và anh B tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cho chị A là 5.000.000 (Năm triệu) đồng/tháng, bắt đầu từ tháng 9 năm 2025 cho đến khi từng con chung thành niên hoặc khi có sự thay đổi khác.

Chị A, anh B đều có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Quỳnh A và anh Nguyễn Văn B đều không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng; Án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng;, tổng cộng là **300.000** (Ba trăm nghìn) đồng, chị Nguyễn Quỳnh A tự nguyện chịu toàn bộ, Ang được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số: **5999** ngày 29/8/2025 của Thi hành án dân sự TP. Hà Nội. Xác nhận chị A đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

Nơi nhận:
- *VKSND khu vực 7- Hà Nội;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã Thư Lâm;*
- *Lưu hồ sơ./.*

Nguyễn Lâm Bình